



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr-CHP

Hải Phòng, ngày tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH (Tóm tắt)

Về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng các Bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Bộ Luật hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/05/2017 quy định chi tiết một số điều của Bộ Luật hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/01/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2367/QĐ-BGTVT ngày 29/7/2016 của Bộ Giao thông Vận tải phê duyệt quy hoạch chi tiết nhóm cảng biển phía Bắc (nhóm 1) giai đoạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 2973/QĐ-BGTVT ngày 5/8/2014 của Bộ Giao thông Vận tải phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch khu bến cảng Lạch Huyện thuộc cảng biển Hải Phòng đến năm 2020 định hướng đến 2030;

Căn cứ Quyết định số 1323/QĐ-TTg ngày 9/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư các Bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng;

Căn cứ Văn bản số 3323/CHHVN-KHĐT ngày 15/9/2020 của Cục Hàng hải Việt Nam thỏa thuận vị trí, thông số kỹ thuật chi tiết Bến container số 3 và số 4;

Căn cứ Văn bản số 3234/CQLXD-DADT2 ngày 22/12/2020 của Cục Quản lý xây dựng và chất lượng công trình giao thông - Bộ Giao thông Vận tải thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở Dự án đầu tư các Bến container số 3 và số 4;

Căn cứ Quyết định số 3354/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND huyện Cát Hải phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng tại khu bến cảng Lạch Huyện, huyện Cát Hải;

Căn cứ Quyết định số 310/QĐ-BTNMT ngày 22/02/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án đầu tư xây dựng

các nền container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Văn bản số 495/PCCC&CNCH-P4 ngày 09/3/2021 của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH - Bộ Công an về việc góp ý về phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế cơ sở;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng các Bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng như sau:

1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng các Bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng.

2. Người quyết định đầu tư: Đại Hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

3. Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

4. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Đầu tư xây dựng 02 Bến container số 3 và số 4 tại Khu bến cảng Lạch Huyện, thành phố Hải Phòng, đáp ứng tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội của thành phố Hải Phòng để phục vụ từng bước việc di dời Khu bến cảng Hoàng Diệu; Bảo đảm phát huy truyền thống lịch sử của Cảng Hải Phòng và phát triển tương lai có tính cạnh tranh lâu dài của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng.

5. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:

- Xây dựng 02 bến container cho tàu đến 100.000DWT (~8.000 teus) với tổng chiều dài 750m, rộng 50m; Bến sà lan, dịch vụ cho cỡ tàu đến 160 teus (~3.000DWT) với tổng chiều dài 250m (gồm cả 50m bề rộng của bến chính), rộng 15m; Kè bảo vệ bờ;

- Hệ thống bãi chứa hàng, đường giao thông, các công trình phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ trên diện tích 47ha.

- Các thiết bị chính phục vụ khai thác: 06 cần trục STS trên bến chính; 24 cần trục RTG; 02 xe nâng RSD; 01 xe nâng vỏ container; 50 đầu kéo + rơ moóc; 01 cầu trục xưởng sửa chữa; 08 cần xe tại cổng cảng và phần mềm quản lý vận hành cảng TOS.

6. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty cổ phần tư vấn xây dựng công trình Hàng hải (CMB).

7. Chủ nhiệm lập dự án: Thạc sỹ Lê Bích Nhu.

8. Địa điểm xây dựng: Khu bến cảng Lạch Huyện, thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

9. Diện tích sử dụng đất: 55,6ha. Trong đó:

+ Diện tích đất xây dựng các công trình: 47 ha.

+ Diện tích đất mặt nước: 8,6ha.

10. Nhóm dự án: Dự án nhóm A.

11. Loại và cấp công trình:

TT	Tên công trình	Loại công trình	Cấp công trình	Tuổi thọ thiết kế (năm)
1	Cầu tàu 100.000DWT	Hàng hải	Đặc biệt	50
2	Bến sà lan	Hàng hải	IV	50
3	Bến công vụ	Hàng hải	IV	50
4	Nạo vét khu nước đậu tàu			
-	<i>Khu nước đậu tàu 100.000DWT</i>	<i>Hàng hải</i>	<i>Đặc biệt</i>	<i>Không quy định</i>
-	<i>Khu nước đậu sà lan</i>	<i>Hàng hải</i>	IV	<i>Không quy định</i>
5	Kè sau cầu và xử lý nền			
-	<i>Kè sau bến container</i>	<i>Hàng hải</i>	<i>Cấp đặc biệt</i>	50
-	<i>Kè sau bến sà lan, bến công vụ</i>	<i>Hàng hải</i>	III	50
-	<i>Xử lý nền</i>	<i>Giao thông</i>	III	50
6	Đường, bãi trong cảng	Giao thông	III	10
7	Nhà văn phòng điều hành	Dân dụng	III	50
8	Nhà sinh hoạt công nhân	Dân dụng	III	20
9	Xưởng sửa chữa, bảo dưỡng container và thiết bị	Công nghiệp	III	50
10	Nhà thu gom chất thải rắn	Hạ tầng kỹ thuật	IV	20
11	Trạm nhiên liệu	Công nghiệp	III	50
12	Nhà để xe ô tô & 2 bánh (2 tầng)	Hạ tầng kỹ thuật	IV	20
13	Nhà để xe ô tô & 2 bánh (1 tầng)	Hạ tầng kỹ thuật	IV	20
14	Hàng rào, cổng khu văn phòng, cổng phụ	Dân dụng	IV	20
15	Cổng ra vào cảng	Dân dụng	III	50
16	Trạm cân	Giao thông	III	50
17	Nhà vệ sinh công cộng	Dân dụng	IV	20
18	Cổng phụ	Dân dụng	IV	20
19	Nhà thường trực	Dân dụng	IV	20
20	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy	Hạ tầng kỹ thuật	III	50
21	Hệ thống cấp nước sinh hoạt	Hạ tầng kỹ thuật	III	50
22	Trạm xử lý nước thải	Hạ tầng kỹ thuật	III	50
23	Hệ thống thoát nước mưa	Hạ tầng kỹ thuật	III	20
24	Hệ thống cấp điện	Công nghiệp	IV	50
25	Hệ thống công nghệ thông tin	Hạ tầng kỹ thuật	III	50

12. Số bước thiết kế: 02 bước.

13. Phương án xây dựng (thiết kế cơ sở): *Chi tiết thể hiện ở hồ sơ dự án.*

14. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: *Chi tiết thể hiện ở hồ sơ dự án.*

15. Thiết bị công nghệ: Sử dụng phương án công nghệ, thiết bị bóc xếp hiện đại, được áp dụng phổ biến tại các cảng container lớn trên thế giới và trong nước hiện nay, gồm:

◇ Trên Bến chính 100.000DWT: Sử dụng 06 cần trục giàn chuyên dụng bốc xếp container (Ship to Shore); Khổ ray 30m; Tầm với phía khu nước: $\geq 64\text{m}$; Chiều cao nâng: $\geq 46\text{m}$; Sức nâng dưới khung chụp: $\geq 65\text{T}$.

◇ Trên bến sà lan: Di dời từ thiết bị hiện hữu của Cảng.

◇ Bãi chứa container:

- Sử dụng 24 ERTG khẩu độ 23,47m (6 hàng container + 1 làn xe chạy); Chiều cao nâng: $\geq 18\text{m}$ (xếp 5 chồng container + 1 tầng di chuyển container); Sức nâng (dưới khung chụp): ≥ 40 tấn;

- 02 RSD sức nâng 45T;

- 01 xe nâng vỏ sức nâng 8T; Chiều cao nâng: 6 tầng container.

- 50 đầu kéo; 50 rơ moóc;

- 01 cầu trục xường;

- 08 cân xe 120 tấn (tại cổng chính);

◇ Phần mềm quản lý khai thác cảng và thiết bị phần cứng đồng bộ.

16. Tổng mức đầu tư (làm tròn) : 6.946.086.915.000 đồng

(Chi tiết thể hiện ở hồ sơ dự án).

17. Hiệu quả đầu tư: Dự án mang lại hiệu quả tài chính cho Chủ đầu tư, tỷ suất nội hoàn tài chính $\text{IRR}=15,54\% >$ tỷ suất chiết khấu $r=11,90\%$, giá trị hiện tại ròng $\text{NPV}\sim 1.374$ tỷ đồng, thời gian hoàn vốn là 15.

18. Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2021÷2025.

19. Thời hạn hoạt động dự án: 70 năm.

20. Nguồn vốn đầu tư:

- Vốn tự có và vốn tự huy động: chiếm tối thiểu 45% tổng mức đầu tư (bao gồm: Quỹ đầu tư phát triển sản xuất; Khấu hao để lại hàng năm; Giảm vốn điều lệ của cảng Hoàng Diệu chuyển về cảng Hải Phòng; Đền bù di dời cảng Hoàng Diệu; Tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng. Ngoài ra có thể bổ sung từ các nguồn thu tài chính như thoái vốn, chia cổ tức từ các công ty con, công ty liên kết).

- Vốn vay các tổ chức tín dụng chiếm tối đa 55% tổng mức đầu tư.

21. Hình thức quản lý dự án: Thực hiện theo quy định của Pháp luật.

22. Danh mục các hồ sơ tài liệu:

- Các văn bản pháp lý liên quan.

- Báo cáo thẩm tra, báo cáo thẩm định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;

- HĐQT, BKS;

- Lưu: TKCT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Hồng Minh